TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ	*Sầm Sơn, ngày 08 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2025/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T – sinh năm 1987;

ĐKHKTT: Khu phố X, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu phố H, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trương Văn H – sinh năm 1989;

Địa chỉ: Khu phố X, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Trương Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị T và anh Trương Văn H thuận tình ly hôn.

***** *Về con chung*: Chị T, anh H có 03 con chung là các cháu Trương Thị Ngọc Á sinh ngày 30/01/2010, Trương Thị Ngọc A sinh ngày 16/4/2011, Trương Đại D sinh ngày 05/7/2018. Giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc Á, giao anh H

trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Ngọc A và Đại D. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Anh H, chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

***** *Về tài sản, công nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***** *Về án phí*: Chị Lê Thị T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/24 số: 0001334 ngày 26/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn. Trả lại cho chị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- UBND phường Q;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong